

Số:120/QĐ-THCS HH

Hiệp Hoà, ngày 08 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH**Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
năm học 2023 – 2024 và năm học 2024-2025
(Điều chỉnh)****HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HIỆP HOÀ**

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;
Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;
Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ
Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số
98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi
hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Quyết định số 11/2024/QĐ UBND ngày 28 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn
tỉnh Quảng Ninh;
Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Thị xã Quảng Yên ban hành Quyết định về công tác thi đua, khen thưởng
trên địa bàn Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT
ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
Căn cứ nhiệm vụ năm học 2024 -2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của Trường THCS Hiệp Hoà.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Các tổ chức đoàn thể, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trong nhà trường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- CBGV, NV (để t/h);
- Lưu HS TĐKT./.

HIỆU TRƯỞNG**Nguyễn Thuý Quỳnh**

QUY CHẾ

Thi đua - Khen thưởng năm học 2024 - 2025

*(Kèm theo Quyết định số 120/QĐ-THCS HH ngày 08/5/2024
của Hiệu trưởng trường THCS Hiệp Hoà)*

I. NGUYÊN TẮC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;

b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó;

d) Chú trọng khen thưởng cá nhân, tập thể, hộ gia đình trực tiếp lao động, sản xuất, kinh doanh; cá nhân, tập thể công tác ở địa bàn biên giới, trên biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, DANH HIỆU THI ĐUA

2.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

a. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm vào thời điểm kết thúc năm công tác hoặc năm học cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng; khoản 5 Điều 1 Thông tư số 01/2024/TT-BNV và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên dựa trên kết quả của cấp có thẩm quyền về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Bộ luật Lao động và các văn bản khác có liên quan.

Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

b. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...).

c. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d. Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

f) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

2.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” hoặc “Chiến sĩ tiên tiến”;
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.

2.3. Danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh

Danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh

2.4. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho các tập thể sau đây đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.5. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho các tập thể sau đây đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.6. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”

a. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 01/2024/TT-BNV:

a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;

b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

III. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG; ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

3.1. Giấy khen

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã để tặng cho cá nhân, tập thể, hộ gia đình chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cư trú và đạt tiêu chuẩn sau:

a. Cá nhân:

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, đạt chất lượng, hiệu quả cao, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Lập nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương

- Lập được thành tích đột xuất khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực được cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận.

b. Tập thể:

- Có thành tích trong thực hiện phong trào thi đua chuyên đề, đạt chất lượng, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương. Nội bộ đoàn kết.

- Lập nhiều thành tích trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị, có phạm vi ảnh hưởng lớn đối với cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Lập được thành tích đột xuất khi cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích xuất sắc ở một trong các lĩnh vực được cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận.

- Có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ, các hoạt động xã hội, từ thiện nhân đạo có phạm vi ảnh hưởng lớn đối với cơ quan, đơn vị, địa phương.

3.2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

a. Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

b. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

IV. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

4.1. Triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

4.2. Kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng của nhà trường: Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng năm học 2024-2025 để chỉ đạo và theo dõi công tác thi đua khen thưởng. Hội đồng thi đua khen thưởng có trách nhiệm theo dõi công tác thi đua của cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường; đánh giá mức độ hoàn thành công việc của từng cá nhân và của tập thể đơn vị; chủ trì bình bầu thi đua cuối kỳ I, cuối năm học.

4.3. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng: Căn cứ các văn bản hướng dẫn của các cấp, dựa vào điều kiện thực tế của nhà trường để xây dựng kế hoạch và nội dung cụ thể để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; động viên và phát huy tinh thần tự giác của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

4.4. Tổ chức đăng ký thi đua đầu năm:

Tổ chức cho các tập thể, cá nhân đăng ký các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. Hội đồng thi đua, khen thưởng sẽ tổng hợp theo các biểu mẫu nộp về Phòng Giáo dục 01 bản, nhà trường giữ một bản và Công đoàn giữ một bản để theo dõi thi đua trong năm học. Tổ chức các phong trào thi đua và xét thi đua khen thưởng.

4.5. Xây dựng tiêu chí thi đua cuối kỳ:

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá xếp loại thi đua trên cơ sở đó đánh giá cuối HKI, HKII. Cụ thể:

4.5.1. Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thị xã Quảng Yên ban hành Quyết định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

4.5.2. Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thị xã Quảng Yên ban hành Quyết định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

4.5.3. Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ:

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thị xã Quảng Yên ban hành Quyết định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

4.5.4. Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ:

Thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính Phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức; Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thị xã Quảng Yên ban hành Quyết định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

4.6. Quy trình đánh giá, tiêu chí xếp loại thi đua cuối năm học:

4.6.1. Quy trình: Việc đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm học được tiến hành theo trình tự sau:

- B1. Cá nhân viết bản tự nhận xét, đánh giá, xếp loại.
- B2. Tập thể tổ (tổ chuyên môn, tổ văn phòng) tham gia góp ý và ghi ý kiến nhận xét của tổ vào bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân.

B3. Hội đồng thi đua, khen thưởng trực tiếp đánh giá, xếp loại giáo viên. Hiệu trưởng công bố công khai kết quả phân loại giáo viên trước phiên họp của Hội đồng nhà trường và báo cáo về Phòng GD&ĐT bằng văn bản.

B4. Giáo viên có quyền được trình bày ý kiến của mình, bảo lưu ý kiến tự đánh giá nhưng phải chấp hành ý kiến kết luận của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

B5. Hiệu trưởng ghi rõ kết quả đánh giá, xếp loại vào bản tự đánh giá, xếp loại của giáo viên và được lưu hàng năm vào hồ sơ.

4.6.2. Tiêu chí đánh giá:

* Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

- Các học kỳ đều được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Tham gia có hiệu quả Hội thi, cuộc thi do ngành phát động:

Đối với Giáo viên: Đạt danh hiệu GVĐG cấp thị xã trở lên hoặc tham gia các cuộc thi khác do ngành tổ chức đạt giải cấp thị xã trở lên. Phải đảm bảo chỉ tiêu về chất lượng giáo dục đã đăng kí, tham gia ôn đội tuyển và có HS đạt danh hiệu HSG từ cấp Thị xã trở lên.

Đối với Nhân viên: Tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức đạt giải cấp thị xã trở lên (nếu có); hoặc được cấp trên kiểm tra đánh giá hồ sơ xếp loại tốt;

Đối với BGH nhà trường: Trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

* Xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ:

- Các học kỳ đều được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tham gia Hội thi, cuộc thi do trường, ngành phát động:

Đối với Giáo viên: Đạt danh hiệu GVĐG cấp trường trở lên hoặc tham gia các cuộc thi khác đạt giải cấp trường trở lên; giảng dạy đảm bảo chất lượng, tăng tỉ lệ học sinh khá giỏi, giảm thiểu tỉ lệ học sinh yếu kém đảm bảo chỉ tiêu đăng kí đầu năm.

Đối với Nhân viên: Được cấp trên kiểm tra đánh giá hồ sơ xếp loại khá.

Đối với BGH nhà trường: Trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

* Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ: Có học kỳ xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ, không có kỳ nào không hoàn thành nhiệm vụ.

* Xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ: Có học kỳ xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

5.1. Hiệu trưởng – Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng:

- Ra quyết định kiện toàn Hội đồng thi đua, khen thưởng.
- Triển khai các văn bản hướng dẫn thi đua, khen thưởng tới cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng đến các tập thể, cá nhân trong nhà trường.
- Chịu trách nhiệm chung, theo dõi, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng của nhà trường.
- Tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp với CMHS làm công tác huy động từ các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

5.2. Chủ tịch công đoàn cơ sở - Phó chủ tịch hội đồng thi đua, khen thưởng:

- Trực tiếp phát động thi đua, chủ trì xây dựng các tiêu chuẩn thi đua, tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng xây dựng kế hoạch thi đua.

- Cùng Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng theo dõi, chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng.

- Tham mưu công tác sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua.

5.3. Đoàn Đội:

- Có trách nhiệm phụ trách thi đua trong các khối lớp; xây dựng tiêu chí thi đua trong học sinh;

- Tổ chức, theo dõi, sơ kết, tổng kết các đợt thi đua của học sinh.

5.4. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

- Phối hợp với các tổ Công đoàn, phát động, tổ chức thi đua tại tổ, đánh giá thi đua theo các tiêu chí đã thống nhất.

VI. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy chế này thay thế các Quy chế trước đây và có hiệu lực thi hành trong năm học 2024-2025 kể từ ngày ban hành ./.
